TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **77**/2025/QĐST-HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 3 năm 2025 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Đinh Thị S, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Anh Phạm Khương D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị S và anh Phạm Khương D *(Giấy chứng nhận kết hôn số 22, quyển số 1 ngày 21 tháng 9 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang).*

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đinh Thị S và anh Phạm Khương D đều xác nhận có 03 con chung là cháu Phạm Thành V, sinh ngày 01/8/2007; cháu Phạm Tuệ T, sinh ngày 03/4/2015 và cháu Phạm Tuệ L, sinh ngày 07/3/2021.

Anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Phạm Thành V, sinh ngày 01/8/2007, cháu Phạm Tuệ T, sinh ngày 03/4/2015 và cháu Phạm Tuệ L, sinh

ngày 07/3/2021 cho chị Đinh Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về đất đai, tài sản chung: Chị Đinh Thị S và anh Phạm Khương D xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- VỒ công nî chung: Chị Đinh Thị S và anh Phạm Khương D xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Đinh Thị S tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002324 ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn. Chị S được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Phạm Khương D không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn;
- UBND xã Công Đa, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quan Thị Thu Trang